

CÔNG TY TNHH Y DƯỢC VÀ DỊCH VỤ Y TẾ PHÚC AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH Y DƯỢC VÀ DỊCH VỤ Y TẾ PHÚC AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110291778

3. Ngày thành lập: 21/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 05-TT9 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0388857999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa -Môi giới mua bán hàng hoá	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thực phẩm Chi tiết: -Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn máy, móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (Điều 40 Nghị định 98/2021/NĐ-CP quy định về quản lý trang thiết bị y tế) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659

5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa Công ty kinh doanh; loại trừ hoạt động đấu giá (Theo điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
7.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt (điểm g, khoản 4 Điều 22 Nghị định số: 109/2016/NĐ-CP) - Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng (điểm h, khoản 4 Điều 22 Nghị định số: 109/2016/NĐ-CP)	8620(Chính)
8.	Cổng thông tin Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
9.	Quảng cáo Quảng cáo (Loại trừ quảng cáo nội dung bị cấm)	7310
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ hoạt động báo chí)	7320
11.	Bán buôn tổng hợp Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
13.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4774
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
15.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đầu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799

16.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (trừ sản xuất răng giả) Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế	3250
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (Điều 40 Nghị định 98/2021/NĐ-CP quy định về quản lý trang thiết bị y tế) - Bán lẻ thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 33 Luật Dược 2016)	4772
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí) Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ	4773

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN HẢI TRUNG	Việt Nam	BT16-02 Khu đô thị mới Phú Lương, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	51.000.000	17,000	035094007362	
2	TRẦN THỊ CHÍNH	Việt Nam	BT16-02 Khu đô thị mới Phú Lương, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	249.000.000	83,000	036167002011	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN HẢI TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035094007362

Ngày cấp: 14/08/2022

Nơi cấp: cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: BT16-02 Khu đô thị mới Phú Lương, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: BT16-02 Khu đô thị mới Phú Lương, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội